

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Công văn số 3289/BKHĐT-ĐTNN ngày 19/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 16/TTr-SKHĐT ngày 14/02/2023 và ý kiến của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 9174/BKHĐT-ĐTNN ngày 16/12/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2023.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình nêu trên và quản lý, sử dụng kinh phí đối với các hoạt động xúc tiến đầu tư đúng mục đích, theo quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Đối với các hoạt động tổ chức đoàn đi học tập kinh nghiệm, hội thảo trong nước và xúc tiến đầu tư ngoài nước, giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Kho bạc nhà nước Trà Vinh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm XTĐT phía Nam;
- Như Điều 4;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. *04*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quỳnh Thiện



CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2023

(Kèm theo Quyết định số: 172/QĐ-UBND, ngày 16/02/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-TTg ngày 31/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030,

Căn cứ Thông tư số 80/2022/TT-BTC ngày 30/12/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn về định mức sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước và quy chế quản lý tài chính đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Công văn số 3289/BKHĐT-ĐTNN ngày 19/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023;

Căn cứ Công văn số 9174/BKHĐT-ĐTNN ngày 16/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023,

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2023, như sau:

A. BỐI CẢNH

Năm 2023 là năm thứ 3 của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Nhu cầu vốn đầu tư phát triển để thực hiện đạt các mục tiêu kinh tế - xã hội của

giai đoạn là rất lớn, khả năng ngân sách Nhà nước còn hạn chế. Vốn đầu tư ngoài Nhà nước, FDI là nguồn bổ sung cần thiết để thực thi các định hướng phát triển kinh tế ngành, vùng và địa phương. Nhằm đảm bảo huy động được nguồn lực theo đúng định hướng, góp phần thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021 - 2025 nói chung và năm 2023 nói riêng. Bên cạnh đó, các tác động của cạnh tranh về địa chính trị, chiến tranh thương mại giữa các cường quốc đã tác động sâu sắc đến kinh tế thế giới dẫn đến suy giảm dòng vốn đầu tư cũng như quá trình tái cơ cấu, dịch chuyển chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu.

B. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của Bộ, ngành Trung ương, lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, cảng biển, logistic, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm), Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; Vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả...); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn...); thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính về đầu tư, kinh doanh được đẩy mạnh, đã rút ngắn thời gian xử lý và trả kết quả cho doanh nghiệp; Các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư trong nước được tăng cường, tiếp và làm việc với các tập đoàn, nhà đầu tư tiềm năng đến tìm hiểu môi trường đầu tư tỉnh Trà Vinh; Công tác phối hợp, liên kết vùng, liên kết với các cơ quan Trung ương được chủ động triển khai, đã tạo được nhiều kênh xúc tiến đầu tư cho tỉnh.

- UBND tỉnh thành lập các Tổ công tác, Tổ hỗ trợ nhà đầu tư tổ chức khảo sát, hướng dẫn thủ tục pháp lý cho nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu đầu tư tại tỉnh; đơn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, giải quyết các vướng mắc và xem xét gia hạn điều chỉnh tiến độ dự án, nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp một cách nhanh nhất.

- Hoạt động xúc tiến đầu tư năm 2022, UBND tỉnh đã ký bản ghi nhớ hợp tác đầu tư với 14 Nhà đầu tư trên 20 danh mục dự án; tiếp và làm việc khoảng 49 nhà đầu tư, trong đó: 36 nhà đầu tư đến tỉnh tìm hiểu, khảo sát dự án đầu tư trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế và 13 nhà đầu tư đến tỉnh tìm hiểu, khảo sát dự án đầu tư ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế, lĩnh vực quan tâm: Nông nghiệp, du lịch, hạ tầng kỹ thuật, thương mại – dịch vụ, công nghiệp, ...

- Trong năm 2022, tỉnh đã thu hút được 08 dự án đầu tư, trong đó: 07 dự án trong nước với tổng vốn đăng ký khoảng 12.836,02 tỷ đồng và 01 dự án ngoài nước với vốn đầu tư 3 triệu USD (trong đó: Trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 02 dự án với vốn đăng ký khoảng 7.868,08 tỷ đồng; ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 06 dự án: 05 dự án trong nước với vốn đăng ký khoảng 4.967,94 tỷ đồng, 01 dự án nước ngoài với vốn đầu tư 03 triệu USD), giảm 09 dự án so với năm 2021 (cụ thể: giảm 09 dự án trong nước, vốn tăng 2.489 tỷ đồng; số dự án nước ngoài thu hút bằng nhau nhưng vốn tăng 2,75 triệu USD). Tính đến nay, toàn tỉnh có 379 dự án còn hiệu

lực, trong đó có 37 dự án đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đăng ký 3,07 tỷ USD và 342 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 137.905,50 tỷ đồng, trong đó:

+ Trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 81 dự án, trong đó có 14 dự án đầu tư nước ngoài, với tổng vốn đăng ký 2,53 tỷ USD và 67 dự án đầu tư trong nước, với tổng vốn đăng ký 101.999,30 tỷ đồng.

+ Ngoài Khu công nghiệp, Khu kinh tế có 298 dự án, trong đó có 23 dự án nước ngoài, với tổng vốn đăng ký khoảng 0,54 tỷ USD và 275 dự án trong nước, với tổng vốn đăng ký 35.906,20 tỷ đồng.

II. NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xúc tiến đầu tư vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Kết quả xúc tiến đầu tư chưa như mong đợi, chưa thu hút được các dự án có công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao, các nhà đầu tư đến làm việc chỉ dừng ở mức độ tìm hiểu, khảo sát; nguồn lực ngân sách Nhà nước còn hạn chế trong đầu tư hạ tầng khu kinh tế; công tác giải phóng mặt bằng khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm giao cho nhà đầu tư triển khai đầu tư hạ tầng kỹ thuật nên khó khăn trong việc kêu gọi đầu tư đối với nhà đầu tư thứ cấp. Hầu hết các dự án đang đầu tư chỉ ở quy mô vừa và nhỏ chủ yếu sử dụng lao động thủ công.

III. NGUYÊN NHÂN HẠN CHẾ, BẤT CẬP

Tỉnh đã tổ chức nhiều hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài tỉnh, các nhà đầu tư đến Trà Vinh tìm hiểu đầu tư; tuy nhiên khi triển khai thủ tục thực hiện dự án nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn do quỹ đất sạch còn hạn chế, đa phần đất của dân nên công tác bồi hoàn giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian làm ảnh hưởng ít nhiều đến tiến độ triển khai dự án; hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, cụm công nghiệp chậm thi công đưa vào hoạt động để mời gọi nhà đầu tư thứ cấp.

C. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

I. MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG

1. Mục tiêu

- Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh nhằm đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội, kết nối đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến, phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của đất nước góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Ưu tiên tập trung đầu tư về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; có chính sách hợp lý, minh bạch đi đôi với tiếp tục cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, ... tạo môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định và hiệu quả cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư để xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn.

- Chú trọng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, huy động tối đa các nguồn lực, đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với liên kết vùng, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững theo hướng xây dựng Trà Vinh trở thành một trong những tỉnh trọng điểm phát triển kinh tế biển của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Chủ động xây dựng đồng bộ các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch liên quan đến biển. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, cảng biển, logistic, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm), Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; Vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả...); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn...) mang tính chiến lược tạo động lực để phát triển ngành du lịch.

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả tiềm năng, cơ hội, lợi thế của tỉnh phục vụ cho tăng trưởng kinh tế, thu hút mạnh mẽ các nguồn đầu tư từ nguồn vốn ngoài Nhà nước, nhất là nguồn vốn trực tiếp nước ngoài (FDI) để đầu tư vào các lĩnh vực, dự án trọng điểm, dự án liên kết vùng và khu vực ưu tiên đối với đầu tư hạ tầng giao thông, hạ tầng Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, đồng thời phải gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường, đẩy mạnh quan hệ kinh tế đối ngoại, liên kết hợp tác xúc tiến vùng miền, trong khu vực và các tổ chức quốc tế. Mở rộng hợp tác, nhất là hợp tác đầu tư với ngoài tỉnh, ngoài nước đi vào chiều sâu để thu hút ngày càng nhiều dự án có công nghệ cao và kinh nghiệm quản lý tiên tiến, nhằm phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế tỉnh nhà.

- Duy trì đối thoại thường xuyên với các nhà đầu tư nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các dự án đang hoạt động, đảm bảo các dự án hoạt động có hiệu quả, đúng tiến độ và tiếp tục củng cố lòng tin của các nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh, tạo hiệu ứng lan tỏa và tác động tích cực tới nhà đầu tư mới.

- Giới thiệu môi trường và các điều kiện cần thiết liên quan đến đầu tư, các chính sách ưu đãi đầu tư, các dự án, lĩnh vực ưu tiên mời gọi đầu tư, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Trà Vinh.

2. Định hướng thu hút đầu tư

- Năm 2023, tỉnh Trà Vinh tiếp tục chủ động thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường hoạt động tiếp cận, kết nối các nhà đầu tư lớn, đứng đầu các chuỗi cung ứng để kịp thời thu hút được các dự án lớn, có hàm lượng công nghệ cao, đặc biệt trong các ngành, lĩnh vực tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư (công nghiệp biển, nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, du lịch biển, đóng tàu, năng lượng, cơ khí chế tạo, công nghiệp chế biến, công nghiệp phụ trợ,...)

- Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các Khu kinh tế, Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp; Tập trung khai thác các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp trên địa bàn, hoàn thiện cơ sở hạ tầng tạo mặt bằng sạch, kết nối giao thông, đào tạo nguồn nhân lực (nhất là nhân lực chất lượng cao)... để sẵn sàng tiếp nhận đầu tư.

- Các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh cần đảm bảo tính liên kết vùng; tăng cường phối hợp các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại khu vực phía Nam để triển khai thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư cho toàn vùng.

- Phổ biến chính sách, pháp luật về môi trường đầu tư: Phát hành ấn phẩm, video clip, trang thông tin điện tử về các dự án mời gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư đến

các đối tượng là nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước; thông qua Đại sứ quán, Lãnh sự quán các nước tại Việt Nam, các tổ chức, Tập đoàn kinh tế nước ngoài quảng bá, giới thiệu, mời gọi đầu tư vào Trà Vinh.

- Rà soát, bổ sung, xây dựng danh mục dự án ưu tiên mời gọi đầu tư, các dự án sơ bộ, dự án khả thi có điều kiện triển khai ngay; Giới thiệu điều kiện và môi trường đầu tư tại các diễn đàn, hoạt động mời gọi đầu tư, công khai các quy hoạch phát triển để mời gọi đầu tư. Xây dựng cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường đầu tư sẵn sàng cung cấp khi nhà đầu tư có yêu cầu.

- Tham gia diễn đàn xúc tiến, hợp tác trên lĩnh vực đầu tư cấp khu vực, quốc gia và quốc tế; lựa chọn các nhà đầu tư tiềm năng, năng lực tốt để trực tiếp mời gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, quy mô lớn trong Khu kinh tế, các Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội, kết nối đầu tư và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư, phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của đất nước góp phần tích cực vào thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ

1. Hoạt động nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

- Tham quan, học tập các hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, các mô hình triển khai kêu gọi đầu tư FDI, các thủ tục hành chính, chính sách đầu tư và triển khai các dự án hợp tác đầu tư tại các tỉnh, thành phố có điều kiện kinh tế - xã hội tương đương với tỉnh để rút kinh nghiệm vận dụng cho công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh.

- Tham gia các hội nghị do các Bộ, ngành, Trung ương tổ chức tại nước ngoài; Tổ chức và tham gia các Hội nghị xúc tiến đầu tư khu vực hoặc của các tỉnh bạn nhằm thu thập thông tin, đánh giá tiềm năng, thị trường, xu hướng đầu tư của các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

1.1. Tổ chức các đoàn đi xúc tiến đầu tư nước ngoài.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2023.
- Quốc gia dự kiến: Nhật Bản.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 953.000.000 đồng (Chín trăm năm mươi ba triệu đồng).

b) Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh tổ chức thực hiện

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2023.
- Quốc gia dự kiến: Hàn Quốc.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 943.350.000 đồng (Chín trăm bốn mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

1.2. Tổ chức đoàn khảo sát và học tập kinh nghiệm trong nước.

a) Tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư đến các Đại sứ quán, Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, thương mại các nước tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư tại các tỉnh bạn

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 240.000.000 đồng (Hai trăm bốn mươi triệu đồng).

b) Tổ chức, tham gia các Hội thảo, Hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh khu vực đồng bằng sông Cửu Long

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 375.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

c) Mời các nhà đầu tư đến khảo sát các dự án mời gọi đầu tư du lịch tại tỉnh

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

d) Xúc tiến mời gọi đầu tư tại các sự kiện quảng bá du lịch tại Thành phố Hà Nội

- Thời gian dự kiến tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng).

đ) Tổ chức đoàn xúc tiến đầu tư đến các Đại sứ quán, các Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, thương mại, các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, ...

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 360.000.000 đồng (Ba trăm sáu mươi triệu đồng).

g) Tổ chức đoàn đến các Khu kinh tế trọng điểm, Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Khu chế xuất các tỉnh thành học tập kinh nghiệm và xúc tiến đầu tư

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 341.100.000 đồng (Ba trăm bốn mươi một triệu một trăm nghìn đồng).

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư

2.1. Khai thác có hiệu quả trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Bảo trì và duy trì hoạt động của trang thông tin điện tử - website (www.xuctientravinh.com.vn và www.japandesk.travinh.gov.vn): bao gồm quản trị, gia hạn tên miền và hosting, vận hành website, chi trả nhuận bút, nhuận ảnh.

- Xúc tiến tổng hợp qua Internet (Xây dựng và sưu tầm bài viết, khai thác chọn lọc bổ sung và cập nhật thông tin danh mục dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư,...).

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng).

2.2. Khai thác có hiệu quả trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Khai thác có hiệu quả website của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh để chuyển tải thông tin cần thiết trên lĩnh vực xúc tiến và tư vấn đầu tư một cách hiệu quả nhất đến các nhà đầu tư, doanh nghiệp, phù hợp với xu thế toàn cầu hóa thông tin hiện nay, là kênh thông tin hỗ trợ tích cực cho các hoạt động xúc tiến và tư vấn đầu tư vào Khu kinh tế và các Khu công nghiệp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư cập nhật lên trang thông tin điện tử đầy đủ các thông tin, giới thiệu hình ảnh doanh nghiệp, các điều kiện trao đổi đầu tư sản xuất kinh doanh; chính sách ưu đãi, hỗ trợ và các thủ tục đầu tư. Thực hiện tốt chức năng quản trị và vận hành trang thông tin điện tử.

- Thường xuyên đổi mới và nâng cao chất lượng, nội dung, hình ảnh, cập nhật thông tin kịp thời để giới thiệu về điều kiện tự nhiên - xã hội, tiềm năng kinh tế, môi trường đầu tư, chính sách hỗ trợ đầu tư, dự án đầu tư thông qua trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh (www.travinh.gov.vn) và của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh (www.teza.travinh.gov.vn). Đặt hàng cơ quan truyền thông trong nước và nước ngoài viết bài, làm phóng sự trên báo chí.

- Khai thác chọn lọc thông tin trên mạng internet, tập trung vào một số nội dung chủ yếu như: Bản tin đầu tư, cơ hội đầu tư, thông tin pháp luật về đầu tư.

- Thu thập, hệ thống hóa các số liệu; Môi trường đầu tư; Pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư.

- Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Kinh phí thực hiện: 201.490.000 đồng (Hai trăm lẻ một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

3. Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư

3.1. Rà soát danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh, lựa chọn ra một số dự án ưu tiên xây dựng nội dung thông tin chi tiết của từng dự án để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, song ngữ Việt - Anh, Việt - Nhật, Việt - Hàn.

- Rà soát danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh.

- Chọn ra một số dự án ưu tiên, xây dựng nội dung thông tin chi tiết của từng dự án để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư, song ngữ Việt - Anh, Việt - Hàn, Việt - Nhật.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 82.000.000 đồng (Tám mươi hai triệu đồng).

3.2. Xây dựng dự án tóm tắt Khu kinh tế Định An để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự án tóm tắt để làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư; công bố danh mục dự án mời gọi đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp năm 2023; cập nhật thường xuyên danh mục dự án kêu gọi đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp trên trang thông tin điện tử của Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh gồm các nội dung sau:

- Danh mục dự án kêu gọi đầu tư và nội dung chi tiết của các dự án thuộc danh mục dự án kêu gọi đầu tư;

- Tình hình thực hiện danh mục dự án kêu gọi đầu tư;

- Các nội dung liên quan đến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung danh mục dự án kêu gọi đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.

- Kinh phí thực hiện: 116.450.000 đồng (Một trăm mười sáu triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

4.1. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thiết kế in ấn tài liệu và ấn phẩm, quà tặng, xây dựng video clip giới thiệu tiềm năng của tỉnh, kêu gọi đầu tư dự án phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, thiết kế in ấn tài liệu và ấn phẩm, quà tặng, xây dựng video clip giới thiệu tiềm năng của tỉnh, kêu gọi đầu tư dự án phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư. In ấn các bản đồ, sơ đồ quy hoạch của tỉnh, thuê dịch thuật các tài liệu xúc tiến đầu tư, gồm:

- + Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Anh: 1.000 quyển.
- + Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Hàn: 500 quyển.
- + Hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh, song ngữ Việt - Nhật: 500 quyển.
- + Sổ tay hướng dẫn quy trình về thủ tục đăng ký đầu tư: 1.000 quyển.
- + Xây dựng, in ấn các ấn phẩm, mua sắm quà tặng.
- + Xây dựng video clip giới thiệu tiềm năng của tỉnh, kêu gọi đầu tư dự án.
- + Quảng bá trên báo đài Trung ương và địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Cơ quan phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 575.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

4.2. In ấn, sửa đổi, bổ sung brochure giới thiệu khu kinh tế, khu công nghiệp và di tu, sửa chữa các panô của Khu kinh tế Định An, khu công nghiệp Cổ Chiên, khu công nghiệp Cầu Quan, khu công nghiệp Ngũ Lạc.

- Brochure tiếng Việt - Anh: 1.000 cuốn.
 - Brochure tiếng Việt - Nhật: 1.000 cuốn.
 - Brochure tiếng Việt - Hàn: 500 cuốn.
 - In ấn các bản đồ, sơ đồ khu kinh tế và các khu công nghiệp.
 - Trang thiết bị phục vụ công tác xúc tiến.
 - Thuê mượn dịch thuật các tài liệu, brochure.
 - Quảng bá trên báo đài Trung ương và địa phương.
 - Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh chủ động xây dựng, cập nhật, điều chỉnh thông tin liên tục do nhu cầu thay đổi, biến động trong phạm vi Khu kinh tế, Khu công nghiệp để kịp thời thông tin đến các nhà đầu tư tiềm năng.
 - Di tu, sửa chữa các panô của Khu kinh tế Định An, khu công nghiệp Cổ Chiên, khu công nghiệp Cầu Quan, khu công nghiệp Ngũ Lạc,...
 - Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.
 - Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Tổng kinh phí thực hiện: 420.300.000 đồng (Bốn trăm hai mươi triệu ba trăm nghìn đồng).

5. Hoạt động tuyên truyền quảng bá, giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư

5.1. Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài.

- a) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tiếp và làm việc với nhà đầu tư nước ngoài.
- Tổng số Đoàn dự kiến: 30 Đoàn.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

b) Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài

- Tổng số Đoàn dự kiến: 30 Đoàn;

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 164.900.000 đồng (Một trăm sáu mươi bốn triệu chín trăm nghìn đồng).

5.2. Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong nước.

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong nước

- Tổng số Đoàn dự kiến: 50 Đoàn.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 135.000.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

b) Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh tổ chức tiếp, làm việc với các nhà đầu tư trong nước

- Tổng số Đoàn dự kiến: 35 Đoàn;

- Kinh phí thực hiện: 155.200.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

5.3. Tham gia các Hội nghị, Hội thảo, diễn đàn, tọa đàm.

a) Tham gia các Hội thảo, Hội nghị và các sự kiện do các cơ quan Trung ương, tỉnh, thành phố và địa phương tổ chức; Tham gia các Hội nghị xúc tiến đầu tư thường niên khu vực đồng bằng sông Cửu Long,....

- Thời gian tham gia: Theo chương trình của các Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong nước.

- Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

b) Tham gia các Hội thảo, Hội nghị, diễn đàn kinh tế và các sự kiện do các cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố và địa phương tổ chức.... liên quan đến lĩnh vực khu kinh tế, khu công nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các đơn vị có liên quan.

- Kinh phí thực hiện: 65.450.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

5.4. Cộng tác với các cơ quan truyền thông như báo, đài, tạp chí Trung ương và địa phương thực hiện các chuyên đề nhằm tăng cường quảng bá hình ảnh của tỉnh, chủ động giới thiệu tiềm năng, cơ hội, các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh thông qua các bài viết, ấn phẩm, phim, ảnh, phóng sự,...

- Thời gian tổ chức: Trong năm 2023.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

6. Đào tạo tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

6.1. Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng xúc tiến đầu tư cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Thời gian dự kiến thực hiện: Quý II hoặc quý III năm 2023.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng).

6.2. Đào tạo tập huấn tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư.

- Tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ xúc tiến đầu tư, quản lý đầu tư, doanh nghiệp, văn hóa đối ngoại do Bộ ngành Trung ương và các đơn vị có liên quan tổ chức trong năm 2023.

- Thời gian tham gia: Theo chương trình của Bộ, ngành Trung ương và đơn vị tổ chức.

- Đơn vị thực hiện: Cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các đơn vị có liên quan.
- Kinh phí thực hiện: 65.450.000 đồng (Sáu mươi lăm triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

7. Hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

7.1. Tổ chức Hội nghị gặp gỡ giữa chính quyền với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Thời gian tổ chức: 02 lần/năm.
- Thời gian Hội nghị: 01 ngày.
- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thành phần tham dự: UBND tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan; các doanh nghiệp, nhà đầu tư đã và đang đầu tư trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và nhà đầu tư tiềm năng.

- Kinh phí thực hiện: 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

7.2. Hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư tìm hiểu về pháp luật, chính sách, thủ tục đầu tư; tiềm năng, thị trường, đối tác và cơ hội đầu tư; triển khai dự án sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

Tổ chức Hội nghị giao ban với doanh nghiệp:

- Thời gian tổ chức: Mỗi quý 01 lần (04 lần/năm).

- Thời gian Hội nghị: 01 ngày.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh.
- Thành phần tham dự: UBND tỉnh, các Sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã có liên quan; các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong khu kinh tế và các khu công nghiệp và nhà đầu tư tiềm năng.
- Kinh phí thực hiện: 125.310.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu ba trăm mười nghìn đồng).

8. Hợp tác về xúc tiến đầu tư

8.1. Liên hệ, kết nối với các Trung tâm xúc tiến trong và ngoài tỉnh, các cơ quan xúc tiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Cục, vụ liên quan của Bộ Ngoại giao, các cơ quan xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại của các nước tại Việt Nam, các cơ quan đại diện Ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài để phối hợp, hợp tác tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư và cung cấp thông tin về tiềm năng lợi thế của tỉnh phục vụ công tác xúc tiến đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.
 - Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
 - Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các đơn vị liên quan.
 - Kinh phí thực hiện: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
- 8.2. Tổ chức xúc tiến đầu tư khác theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Theo chỉ đạo của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.
 - Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.
 - Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh và các đơn vị liên quan.
 - Kinh phí thực hiện: 460.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi triệu đồng).

III. NGUỒN TÀI CHÍNH

Kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023: 6.614.000.000 đồng (Sáu tỷ sáu trăm mười bốn triệu đồng). Trong đó:

- Kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư là 3.655.000.000 đồng (Ba tỷ sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng).
- Kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh là 2.959.000.000 đồng (Hai tỷ chín trăm năm mươi chín triệu đồng).

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tham gia diễn đàn xúc tiến, hợp tác trên lĩnh vực đầu tư cấp khu vực, quốc gia và quốc tế; đăng ký làm việc với Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán, các tổ chức kinh tế nước ngoài; lựa chọn các nhà đầu tư tiềm năng, năng lực tốt để trực tiếp mời gọi đầu tư vào các dự án trọng điểm, quy mô lớn trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp.

- Kêu gọi đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các Khu kinh tế, Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp; Công nghiệp chế biến nông thủy sản; Phát triển hạ tầng, đô thị, năng lượng tái tạo; Sản xuất vật liệu xây dựng, sửa chữa đóng tàu; Phát triển các khu trung tâm thương mại – dịch vụ, du lịch văn hóa gắn với du lịch tâm linh,...

- Phổ biến chính sách, điều kiện và môi trường đầu tư: Phát hành ấn phẩm về các dự án mời gọi đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư đến các đối tượng là nhà đầu tư tiềm năng trong và ngoài nước, thông qua các cơ quan thương vụ tại các Đại sứ quán của Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan thương vụ nước ngoài tại Việt Nam, qua các hội thảo, hội nghị, thông qua phương tiện truyền thông đại chúng.

- Xây dựng danh mục dự án ưu tiên mời gọi đầu tư, các dự án sơ bộ, dự án khả thi có điều kiện triển khai ngay; Giới thiệu điều kiện và môi trường đầu tư tại các diễn đàn, hoạt động mời gọi đầu tư, công khai các quy hoạch phát triển để mời gọi đầu tư. Xây dựng cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và môi trường đầu tư sẵn sàng cung cấp khi nhà đầu tư có yêu cầu. Tổng hợp báo cáo các yêu cầu, những thuận lợi và khó khăn của các nhà đầu tư đang khảo sát nghiên cứu chuẩn bị đầu tư, cũng như các nhà đầu tư đã và đang đầu tư trong và ngoài Khu kinh tế, Khu công nghiệp và Cụm công nghiệp.

- Nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ thực hiện công tác xúc tiến đầu tư thực sự chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu thực tế.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh, các Sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai và thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư.

- Trên cơ sở mức dự toán được cấp để thực hiện chương trình, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính để đảm bảo chi cho các nội dung chương trình và làm căn cứ triển khai thực hiện.

- Hàng quý tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả triển khai thực hiện nội dung của Chương trình.

- Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình; kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và theo hướng dẫn của Trung ương.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh

- Chủ trì thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư được phê duyệt.

- Kết hợp, lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư, thông qua các hội thảo, hội nghị, các chuyến xúc tiến trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến.

- Thiết lập quan hệ với Đại sứ quán và thương vụ Việt Nam ở nước ngoài và nước ngoài ở Việt Nam tại những thị trường hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Trên cơ sở mức dự toán được cấp để thực hiện chương trình, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh phối hợp với Sở Tài chính để đảm bảo chi cho các nội dung chương trình và làm căn cứ triển khai thực hiện.

2. Các Sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh thực hiện tốt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

Trên đây là Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Trà Vinh năm 2023. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp theo quy định./.



Mẫu C.II.2

Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm

(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2023
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TRÀ VINH**

(Kèm theo Quyết định số: 172/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I		Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư									1.644,45	
1	Tổ chức đoàn xúc tiến kêu gọi đầu tư ngoài nước và ngoại giao văn hóa		Quý IV/2023	UBND tỉnh		Hàn Quốc	Kêu gọi đầu tư hạ tầng KCN, giao thông, du lịch, dịch vụ logistic, nhà máy đóng, sửa tàu thuyền và gia công cơ khí	Các nhà đầu tư Hàn Quốc	Sở KHĐT		943,35	

¹ Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

² Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Cột 2

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
2	Tổ chức các đoàn đi XTĐT trong nước (tổ chức và tham gia các Hội nghị XTĐT khu vực hoặc học tập kinh nghiệm xúc tiến đầu tư của các tỉnh /thành phố ngoài tỉnh)		Quý I, II, III, IV/2023	BQLKKT	X		Kêu gọi đầu tư hạ tầng KCN, giao thông, du lịch, dịch vụ logistic, nhà máy đóng, sửa tàu thuyền và gia công cơ khí	Đại sứ quán, các Lãnh sự quán, tham tán kinh tế,... Doanh nghiệp, nhà đầu tư tại thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội,...	Sở KHĐT		701,10	
II		Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư									201,49	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Thu thập, hệ thống các số liệu, môi trường đầu tư		Hàng tháng	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá KCN, KKT	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước			69,30	
2	Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử Website		Hàng tháng	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá KCN, KKT	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước			132,19	
III		Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư									116,45	
1	Xây dựng dự án tóm tắt		Quý II/2023	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá KCN, KKT	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước			116,45	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
IV		Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT									420,3	
I	In ấn sửa đổi, bổ sung brochure giới thiệu KCN, KKT (Xây dựng tài liệu giới thiệu, quảng bá KCN, KKT) + Sửa chữa xây dựng pano quảng bá KKT, KCN		Năm 2023	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh, dự án kêu gọi đầu tư	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước			420,3	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
V		Các hoạt động tuyên truyền quảng bá giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư									385,55	
1	Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài		Hàng tháng	BQLKKT		Thái Lan, Nhật Bản, Hàn Quốc, ...	Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh, dự án kêu gọi đầu tư	Do nhà đầu tư đề xuất các dự án tìm hiểu đầu tư vào Trà Vinh			164,90	
2	Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong nước		Hàng tháng	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh, dự án kêu gọi đầu tư	Do nhà đầu tư đề xuất các dự án tìm hiểu đầu tư vào Trà Vinh			155,20	
3	Tham gia các hội		Hàng tháng	BQLKKT	X		Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế của	Do nhà đầu tư đề xuất			65,45	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	nghe, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm						tỉnh, dự án kêu gọi đầu tư	các dự án tìm hiểu đầu tư vào Trà Vinh				
VI		Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư									65,45	
1	Tham gia các lớp tập huấn về nghiệp vụ xúc tiến đầu tư, quản lý đầu tư, doanh nghiệp, văn hóa đối ngoại do Bộ ngành Trung ương tổ		Quý III/2023	BQLKKT	X		Bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức	Nâng cao kiến thức hoạt động xúc tiến mời gọi đầu tư, quản lý đầu tư, quản lý doanh nghiệp và văn hóa đối ngoại			65,45	

STT	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
	chức											
VII		Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư									125,31	
I	Tổ chức hội thảo đối thoại doanh nghiệp trong KCN, KKT		Quý I, II, III, IV/2023	BQLKKT	X		Hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn KKT, KCN			125,31	
Tổng số											2.959	

Mẫu C.II.2

Biểu tổng hợp dự kiến chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm

(Áp dụng đối với chương trình xúc tiến đầu tư của Bộ/Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 93 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**BIỂU TỔNG HỢP DỰ KIẾN CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2023
CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TRÀ VINH**

(Kèm theo Quyết định số: 172/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I		Nghiên cứu, đánh giá tiềm năng, thị trường và đối tác đầu tư									1.788	
01	Tổ chức đoàn đi XTĐT tại nước ngoài	Tổ chức đoàn xúc tiến	Quý 4/2022	Sở KHĐT		Nhật Bản	Kêu gọi đầu tư dự án vào Trà Vinh: Hạ tầng KCN, CCN, giao thông, du lịch, dịch vụ logistic, nhà máy đóng, sửa tàu	Các nhà đầu tư nước ngoài	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam		953	

¹ Nội dung hoạt động quy định tại Điều 88, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021

² Đơn vị chủ trì thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư tại Cột 2

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
							thuyền và gia công cơ khí, nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, may mặc					
02	Tổ chức Đoàn xúc tiến đầu tư đến các Đại sứ quán, Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, thương mại các nước	Tổ chức Đoàn xúc tiến làm việc Nhà đầu tư, Đại sứ quán, Lãnh sự quán	Năm 2023	Sở KHĐT	Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh bạn		Kêu gọi đầu tư dự án vào Trà Vinh: Hạ tầng KCN, CCN, giao thông, du lịch, dịch vụ logistic, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm); Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; Vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả..); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm	Đại sứ quán, các Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, Doanh nghiệp, nhà đầu tư tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam		240	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
							linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các củ lao, cồn.					
03	Tổ chức, tham gia các Hội thảo, Hội nghị xúc tiến đầu tư trong nước	Tổ chức hội nghị, hội thảo	Năm 2023	Sở KHĐT	Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh bạn		Kêu gọi đầu tư dự án vào Trà Vinh: Hạ tầng KCN, CCN, giao thông, du lịch, dịch vụ logistic, Nhà máy chế biến thủy sản (tôm); Nhà máy sản xuất thức ăn cho tôm; Vùng nguyên liệu và Nhà máy chế biến nông sản (lúa, dừa, rau, củ, quả..); kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ	Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh bạn	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam		375	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
							thông tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn.					
04	Mời các nhà đầu tư đến khảo sát các dự án mời gọi đầu tư du lịch tại tỉnh	Tổ chức Đoàn xúc tiến làm việc với Nhà đầu tư	Năm 2023	Sở VHTTDL	Trong tỉnh		Kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn.	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước trong lĩnh vực du lịch	Sở KHĐT		40	
05	Xúc tiến mời gọi đầu tư tại các sự kiện quảng bá du lịch	Tham dự sự kiện du lịch	Năm 2023	Sở VHTTDL	Thành phố Hà Nội		Kêu gọi đầu tư lĩnh vực du lịch (nhà hàng, khách sạn, du lịch sinh thái, du lịch biển, du lịch tâm linh, xây dựng hệ thống tuyến cáp treo kết nối các cù lao, cồn.	Các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước trong lĩnh vực du lịch	Sở KHĐT		180	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
II		Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư									120	
01	Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử Website	Đăng tải thông tin trên website	Hàng tháng	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Cập nhật các tin tức, sự kiện, danh mục dự án, Giới thiệu dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi	Trong và ngoài nước	Sở ban ngành tỉnh		120	
III		Xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư									82	
01	Xây dựng tài liệu tóm tắt danh mục dự án kêu gọi đầu tư	Tài liệu phục vụ hoạt động XTĐT	Quý 2/2023	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Chọn lọc các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư	Trong và ngoài nước	Sở ban ngành tỉnh		82	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
IV		Xây dựng ấn phẩm, tài liệu phục vụ cho hoạt động XTĐT									575	
01	Thiết kế in ấn tài liệu hướng dẫn đầu tư vào Trà Vinh và quà tặng, xây dựng video clip giới thiệu tiềm năng lợi thế của tỉnh.	Xây dựng ấn phẩm, video clip mời gọi đầu tư.	Năm 2023	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Giới thiệu, quảng bá tiềm năng, lợi thế của tỉnh, dự án kêu gọi đầu tư, chính sách hỗ trợ	Trong và ngoài nước	Sở ban ngành tỉnh		575	
V		Các hoạt động tuyên									390	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
		truyền quảng bá giới thiệu môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội đầu tư										
01	Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư nước ngoài	Tiếp và làm việc Đoàn đầu tư nước ngoài đến Trà Vinh	Hàng tháng	UBND tỉnh, Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Do nhà đầu tư đề xuất các dự án tìm hiểu đầu tư vào Trà Vinh	Đại sứ quán, các Lãnh sự quán, tham tán kinh tế, Nhà đầu tư nước ngoài	UBND tỉnh, Sở ban ngành tỉnh		150	
02	Tổ chức tiếp và làm việc với các nhà đầu tư trong nước	Tiếp và làm việc Đoàn đầu tư trong nước đến Trà Vinh	Hàng tháng	UBND tỉnh, Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Do nhà đầu tư đề xuất các dự án tìm hiểu đầu tư vào Trà Vinh	Nhà đầu tư trong nước	UBND tỉnh, Sở ban ngành tỉnh		135	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
03	Tham gia các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm	Tham gia hội nghị	Hàng quý	Sở KHĐT	Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các tỉnh ĐBSCL		Giới thiệu dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi	Các nhà đầu tư trong và ngoài nước	Bộ ngành Trung ương, Đại sứ quán, các Lãnh sự quán, tham tán kinh tế,		75	
04	Cộng tác với các cơ quan truyền thông đăng tải thông tin về Trà Vinh	Đăng tải thông tin trên các báo	Hàng quý	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Giới thiệu tiềm năng, các dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi của tỉnh	Nhà đầu tư trong và ngoài nước	Các Báo đài trong nước		30	
VI		Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư									70	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
01	Tổ chức lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng xúc tiến đầu tư cho CB quản lý nhà nước và các DN	Tổ chức lớp tập huấn	Quý 2/2023 hoặc Quý 3/2023.	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ và doanh nghiệp		Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam		70	
VII		Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư									150	
01	Tổ chức họp mặt doanh nghiệp, nhà đầu tư để tháo gỡ khó khăn	Tổ chức hội nghị	Quý 1/2023	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư	Nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh	BQLKK T và Hiệp hội Doanh nghiệp		150	

S T T	Tên hoạt động xúc tiến đầu tư	Loại hoạt động xúc tiến đầu tư ¹	Thời gian tổ chức	Đơn vị chủ trì thực hiện ²	Địa điểm tổ chức		Mục đích/ Nội dung của hoạt động	Địa bàn/ tỉnh/ vùng kêu gọi đầu tư	Đơn vị phối hợp		Kinh phí (Triệu đồng)	
					Trong nước	Nước ngoài			Tên đơn vị	Quốc tịch/Tỉnh, thành phố	Ngân sách cấp	Khác (xã hội hóa)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
VIII		Thực hiện các hoạt động hợp tác về xúc tiến đầu tư									480	
01	Liên hệ, kết nối với các Trung tâm xúc tiến trong và ngoài tỉnh	Phối hợp thực hiện công tác XTĐT	Hàng quý	Sở KHĐT	Trong nước		Liên kết với các đơn vị liên quan trong hoạt động xúc tiến đầu tư				20	
02	Tổ chức xúc tiến đầu tư khác theo chỉ đạo của lãnh đạo	Tổ chức hội nghị XTĐT	Năm 2023	Sở KHĐT	Tỉnh Trà Vinh		Giới thiệu tiềm năng, các dự án kêu gọi đầu tư, chính sách ưu đãi của tỉnh	Nhà đầu tư trong và ngoài nước	Bộ Ngoại giao, Bộ KHĐT, Cục Đầu tư nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư phía Nam, các tỉnh, thành phố		460	
Tổng số											3.655	

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI ĐẦU TƯ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
I LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP: 09 dự án									
1	Nhà máy chế biến thức ăn gia súc	Khu Công nghiệp Cổ Chiên	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp quy hoạch sử dụng đất của huyện và quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Năm 2023-2025	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Nhà máy chế biến nghêu	Khu Kinh tế Định An	3 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp quy hoạch sử dụng đất của huyện và quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Năm 2023-2025	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Nhà máy chế biến dừa xuất khẩu	Xã Hiếu Từ, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	2,6 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp quy hoạch sử dụng đất của huyện và quy hoạch tỉnh Trà Vinh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Năm 2023-2025	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Nhà máy chế biến tôm xuất khẩu	Khu Kinh tế Định An	5 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 phê duyệt phương án phát triển ngành tôm tỉnh Trà Vinh	Năm 2023-2030	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CẤP THÔNG TIN
5	Nhà máy sản xuất thức ăn thủy sản	Khu Kinh tế Định An	1 ha	150 tỷ đồng	Công suất: 60.000 tấn thức ăn/năm trở lên	Được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 phê duyệt phương án phát triển ngành tôm tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Năm 2023-2030	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Nhà máy sản xuất đồ gia dụng bằng gỗ và bằng sắt, may mặc, giày da	Áp Giồng Trôm, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	4,1 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Sản xuất đồ gia dụng bằng gỗ và bằng sắt; đồ may mặc; giày da.	Năm 2023-2024	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
7	Kho lạnh, kho cấp bảo quản nông sản Trà Điều	Xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	0,7 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đầu tư kho lạnh để bảo quản nông sản trên địa bàn huyện	Năm 2023	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	UBND huyện Cầu Kè
8	Nhà xưởng may vali, túi xách	Xã Hiếu Từ, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	0,25 ha	20 tỷ	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Cần
9	Nhà máy chế biến tôm	Khu Kinh tế Định An	Theo đề xuất của nhà đầu tư	200 tỷ đồng	10.000 tấn/năm	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Năm 2023	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế
II LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP: 01 dự án									

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
10	Trang trại nuôi bò Mỹ chánh	Áp Giồng Trôm, xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	9,9 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Năm 2023	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
III LĨNH VỰC HẠ TẦNG XÃ HỘI - ĐÔ THỊ VÀ MÔI TRƯỜNG: 25 dự án									
11	Nhà ở thuộc thiết chế công đoàn tỉnh Trà Vinh	Xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1 ha	410 tỷ đồng	Khoảng 420 căn hộ nhà ở xã hội; 190 căn hộ nhà ở thương mại	Dự án phù hợp với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Theo đề xuất nhà đầu tư	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư
12	Khu nhà ở xã hội huyện Tiểu Cần	Thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	1,07 ha	373 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023-2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Cần
13	Khu nhà ở khóm 1, phường 1	Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	1,06 ha	126 tỷ đồng	Xây dựng 39 căn nhà ở thương mại	Phù hợp kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của thị xã Duyên Hải.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban Quản lý Khu Kinh tế
14	Khu nhà ở xã hội	Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1,1 ha	200 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh đang rà soát, cập nhật quy hoạch chung, kế hoạch sử dụng đất của thành phố Trà Vinh.	Năm 2023-2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
15	Khu nhà ở thương mại tại đường 1/5, khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải	Khu Kinh tế Định An	0,6 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với kế hoạch sử dụng đất của thị xã Duyên Hải.	Năm 2023	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban Quản lý Khu Kinh tế
16	Khu ở kết hợp thương mại dịch vụ thành phố Trà Vinh	Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	2,9 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Hiện trạng đất di tích, thương mại, dịch vụ.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
17	Khu phức hợp thương mại và căn hộ huyện Tiểu Cần	Thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	0,8 ha	732 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023-2025	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Tiểu Cần
18	Khu thương mại - dịch vụ phía Đông Nam đường Võ Nguyên Giáp, phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	49 ha	1.400 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Nhà ở thương mại - Dự án đã được chấp thuận chủ trương lập quy hoạch tại Công văn số 3545/UBND-KTTH ngày 27/11/2020 của UBND thành phố Trà Vinh	Năm 2023-2030	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
19	Tòa nhà TTVN Riverside	Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	0,24 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Quy hoạch đô thị, xây dựng của thành phố Trà Vinh chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường
20	Khu dân cư phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	9,5 ha	323 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Nhà ở thương mại - Dự án đã được chấp thuận chủ trương lập quy hoạch Công văn số 3082/UBND-KTTH ngày 01/8/2022 của UBND thành phố Trà Vinh	Năm 2023-2030	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
21	Khu dân cư Long Đức, thành phố Trà Vinh	Xã Long Đức, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	7,2 ha	313,3 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch. - Xây dựng nhà ở thương mại trên quỹ đất được giao theo quy hoạch. - Đã phê duyệt quy hoạch, tỉ lệ 1/500 tại Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 21/8/2019 của UBND thành phố Trà Vinh - Đất chưa giải phóng mặt bằng	Năm 2023	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CẤP THÔNG TIN
22	Khu dân cư thị trấn Tiểu Càn	Áp Cây Hẹ, xã Phú Càn và khóm 5, thị trấn Tiểu Càn, huyện Tiểu Càn, tỉnh Trà Vinh	9,07 ha	423 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phê duyệt tại quyết định số 2691/2019/QĐ-UBND ngày 26/12/2019; Quyết định số 7625/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của UBND huyện Tiểu Càn về phê duyệt khu dân cư thị trấn Tiểu Càn	Năm 2023-2027	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Càn
23	Khu dân cư đô thị hiện đại Hiếu Tử	Xã Hùng Hòa, huyện Tiểu Càn, tỉnh Trà Vinh	9,07 ha	700 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023-2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Càn
24	Khu đô thị mới phường 5, thành phố Trà Vinh	Phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	24 ha	800 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch. - Xây dựng nhà ở thương mại trên quỹ đất được giao theo quy hoạch - Đất chưa giải phóng mặt bằng	Năm 2023-2030	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
25	Khu đô thị Tây Nam phường 7, thành phố Trà Vinh	Phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	49 ha	1.300 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Khu đô thị - Đã phê duyệt quy hoạch, tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 12/01/2021	Năm 2023-2030	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh
26	Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu đô thị - Dịch vụ - Công nghiệp	Khu Kinh tế Định An	1.241 ha	7.400 tỷ đồng	Diện tích hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Ngũ Lạc (936 ha) và Khu dịch vụ công nghiệp (305 ha).	- Phù hợp với đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng dịch vụ công nghiệp Ngũ Lạc, tỉnh Trà Vinh tại Quyết định số 2432/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh và đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Ngũ Lạc, tỉnh Trà Vinh tại Quyết định số 2433/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CẤP THÔNG TIN
27	Đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Lưu Nghiệp Anh	Xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh	31,52 ha	291 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh) và Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Trà Cú (Quyết định số 2930/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh)	Theo đề xuất nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Công Thương
28	Đầu tư hạ tầng Cụm Công nghiệp Bình Phú	Xã Bình Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh	33 ha	305 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với phương án phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (đã đề xuất tích hợp quy hoạch tỉnh) và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Càng Long (Quyết định số 2736/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh)	Theo đề xuất nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Sở Công Thương
29	Đầu tư Cụm công nghiệp Sa Bình, thành phố Trà Vinh	Ấp Sa Bình, xã Long Đức, tỉnh Trà Vinh	32,58 ha	301 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 (Quyết định số 1967/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Trà Vinh) và Kế hoạch sử dụng đất năm 2030 của UBND thành phố Trà Vinh (Quyết định số 2920/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh)	Năm 2023-2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND thành phố Trà Vinh

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
30	Đầu tư Xây dựng bến khách sang sông Trà Đieu, Sóc Trăng (Bến Đường Đức, Trà Eché)	Xã Ninh Thới, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh	0,15 ha	15 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đầu tư xây dựng, đường dẫn, cầu phà bến khách ngang sông Trà Đieu - Sóc Trăng (bến Đường Đức - Trà Eché) đạt tiêu chuẩn loại I	Năm 2023	Chấp thuận nhà đầu tư	UBND huyện Cầu Kè
31	Hạ tầng kỹ thuật khu kho ngoại quan	Khu Kinh tế Định An	101 ha	600 tỷ đồng	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu kho ngoại quan kết hợp với 01 âu tàu làm nhiệm vụ bốc dỡ đóng gói, trung chuyển hàng hóa từ 02 cảng Long Toàn và Trà Cú vào các Khu công nghiệp	Phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 05/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Theo đề xuất nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế
32	Hạ tầng kỹ thuật khu phi thuế quan	Khu Kinh tế Định An	501 ha	3.000 tỷ đồng	Xây dựng Khu quản lý điều hành, thương mại, dịch vụ, sản xuất, giải trí, kho bãi và các chức năng phục vụ, phụ trợ khác...	Đã được phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 27/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh	Theo đề xuất nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế
33	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Đôn Xuân	Khu Kinh tế Định An	934 ha	5.600 tỷ đồng	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ các ngành công nghiệp hóa dầu, hóa chất, đóng tàu biển, luyện cán thép sản xuất nhôm, mạ và luyện kim màu khác...	- Phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 05/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
34	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp Định An	Khu Kinh tế Định An	591 ha	3.550 tỷ đồng	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục các ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, vật liệu xây dựng cao cấp và các sản phẩm bê tông đúc sẵn, chế biến lương thực - thực phẩm, đồ uống, chế biến thủy hải sản, dệt nhuộm...	Phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh đến năm 2030 phê duyệt tại Quyết định số 1513/QĐ-TTg ngày 05/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ban Quản lý Khu Kinh tế
35	Nhà máy cấp nước Cầm Chông	Thị trấn Cầu Quan, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	2 ha	350 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023-2025	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	UBND huyện Tiểu Cần
IV LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DU LỊCH VÀ DỊCH VỤ: 09 dự án									
36	Xây dựng công trình thương mại dịch vụ	Thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh	0,50 ha	60 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Phù hợp với quy hoạch sử dụng đất	Năm 2023	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND huyện Tiểu Cần
37	Trung tâm thương mại phường 3 (Vinatex cũ)	Phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	1,6 ha	120 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	- Xây dựng 12 tầng nổi, 1 tầng hầm với diện tích khoảng 1,6 ha. - Đất đã giải phóng mặt bằng	Năm 2023	Đấu giá quyền sử dụng đất	UBND thành phố Trà Vinh
38	Khách sạn 4 - 5 sao tại thành phố Trà Vinh	Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Khu III, Trường Đại học Trà Vinh cũ)	0,46 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Quy hoạch đô thị, xây dựng của thành phố Trà Vinh (DGD) chưa phù hợp với mục đích sử dụng đất của dự án (TMD)	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Sở Tài nguyên và Môi trường

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
39	Đầu tư xây dựng Khách sạn Duyên Hải	Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	0,08 ha	74 tỷ đồng	Khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao xây dựng 7 tầng với quy mô 99 buồng ngủ (phòng ngủ)	Vị trí đề xuất dự án phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Định An, phù hợp kế hoạch sử dụng đất năm 2022, tuy nhiên chưa phù hợp với quy hoạch đô thị	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Ban Quản lý Khu Kinh tế
40	Khu du lịch sinh thái nông trường 22/12	Khu Kinh tế Định An	105 ha	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng: Đã được UBND thị xã Duyên Hải phê duyệt Quy hoạch phân khu tại Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 và Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 1312/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 với phần diện tích xây dựng là 19,33 ha, còn lại là diện tích rừng phòng hộ. - Phù hợp với kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của thị xã Duyên Hải theo Quyết định số 238/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Trà Vinh.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban Quản lý Khu Kinh tế
41	Khu Văn hóa - Du lịch nghỉ dưỡng Ao Bà Om	Phường 8, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh	15,7 ha	750 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng: Đã được UBND thành phố Trà Vinh phê duyệt đồ án quy hoạch (tỷ lệ 1/2000) tại Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 26/1/2007 và Quyết định số 6909/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND thành phố Trà Vinh phê duyệt đồ án chi tiết 1/500.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đấu giá quyền sử dụng đất	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	DIỆN TÍCH SỬ DỤNG ĐẤT	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	QUY MÔ ĐẦU TƯ DỰ ÁN	THÔNG TIN CHUNG CỦA DỰ ÁN	THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN	HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ	CƠ QUAN CUNG CẤP THÔNG TIN
42	Khu du lịch sinh thái Hàng Duong, huyện Cầu Ngang	Xã Mỹ Long Nam, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh	20 ha	80 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng: Đã được UBND tỉnh Trà Vinh phê duyệt đồ án quy hoạch tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 31/3/2015 của UBND tỉnh Trà Vinh	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đầu giá quyền sử dụng đất	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
43	Khu du lịch sinh thái biển Ba Động	Khu Kinh tế Định An	30 ha	500 tỷ đồng	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Về sự phù hợp với quy hoạch xây dựng: Đã được UBND tỉnh Trà Vinh phê duyệt đồ án quy hoạch tại Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 11/3/2015 của UBND tỉnh Trà Vinh	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đầu giá quyền sử dụng đất	Ban Quản lý Khu Kinh tế
44	Cáp treo qua cù lao Long Hòa, Hòa Minh, Cồn Chim	Xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Quyết định số 470/QĐ-UBND ngày 08/4/2015 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu Khu du lịch sinh thái cù lao Long Trĩ, thành phố Trà Vinh.	Theo đề xuất của nhà đầu tư	Đầu giá quyền sử dụng đất	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch